

(Đề kiểm tra có 01 trang)

Câu I: Nghị luận xã hội (2,0 điểm):

Anh/chị hãy viết một đoạn văn ngắn khoảng 150 từ (tương đương nửa trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của mình về **ý nghĩa của sự tự tin trong cuộc sống hiện nay**.

Câu II: Nghị luận văn học (8,0 điểm):

Anh/chị hãy trình bày cảm nhận về nhân vật Tấm trong truyện cổ tích *Tấm Cám*.

---Hết---

(Đề kiểm tra có 01 trang)

Câu I: Nghị luận xã hội (2,0 điểm):

Anh/chị hãy viết một đoạn văn ngắn khoảng 150 từ (tương đương nửa trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của mình về **ý nghĩa của sự tự tin trong cuộc sống hiện nay**.

Câu II: Nghị luận văn học (8,0 điểm):

Anh/chị hãy trình bày cảm nhận về nhân vật Tấm trong truyện cổ tích *Tấm Cám*.

---Hết---

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA KÌ HỌC KỲ I - KHỐI 10

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
1		Nghị luận xã hội	2,0
		a. <i>Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn</i> Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Ý nghĩa của sự tự tin trong cuộc sống.	0,25
		c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận</i> Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng cần làm rõ ý nghĩa của sự tự tin. Có thể theo hướng sau: - Sự tự tin giúp con người phát huy hết khả năng của bản thân. - Sự tự tin tạo sự tin cậy với người tiếp xúc. - Sự tự tin giúp con người nắm bắt các cơ hội trong cuộc sống.	1,0
		d. <i>Chính tả, dùng từ, đặt câu</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
		e. <i>Sáng tạo</i> Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.	0,25
2		Nghị luận văn học	8,0
	A	<i>Yêu cầu về kĩ năng</i> - Nắm phương pháp làm bài văn cảm nhận - Viết đúng trọng tâm yêu cầu đề bài - Bố cục và hệ thống ý sáng rõ, trình bày theo luận điểm - Diễn đạt trôi chảy, không sai lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp	
	B	<i>Yêu cầu về nội dung</i>	
	1	Mở: - Giới thiệu khái quát truyện cổ tích <i>Tấm Cám</i> - Giới thiệu nhân vật Tấm	0,5
	2	Thân: a. Khái quát thể loại cổ tích b. Hoàn cảnh đáng thương của nhân vật Tấm - Mồ côi cả cha lẫn mẹ từ nhỏ, ở với dì ghẻ - Nghèo khổ, bị mẹ con Cám hành hạ và bắt nạt c. Phẩm chất tốt đẹp - Lúc ở nhà: Siêng năng chăm chỉ (làm việc từ sáng đến tối), thật thà, chất phác, tốt bụng (nhường nhịn cơm cho bống ăn, nghe theo lời của mẹ con Cám), hiền lành, yếu đuối, cam chịu, nhẫn nhục (bị mẹ con Cám bắt nạt nhưng vẫn nhẫn nại chịu đựng, phản ứng yếu đuối và thụ động). - Lúc vào cung: sức sống đầy mãnh liệt (quá trình hoá thân của Tấm để giành lại hạnh phúc). - Lúc trả thù: đấu tranh mãnh liệt để giành lại công bằng. d. Về nghệ thuật - Cốt truyện hấp dẫn - Các câu văn vần dễ nhớ, gây ấn tượng với người nghe - Nhiều chi tiết kì ảo thể hiện quan điểm và thái độ của nhân dân...	0,5 0,5 2,0 2,0 1,0 1,0
	3	Kết: - Quan niệm sống của nhân dân - Bài học, thái độ sống cho bản thân	0,5
	C	- Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận - Xác định đúng trọng tâm vấn đề cần nghị luận - Dùng từ, diễn đạt - Sáng tạo	0,5 0,5 0,5 0,5